



## **CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN TẠI BỆNH VIỆN CHỢ RẪY: THÀNH TỰU, THÁCH THỨC, TẦM NHÌN**

**TS.BS. Phùng Mạnh Thắng**  
**Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn**  
**Bệnh viện Chợ Rẫy**

*Tp. Hồ Chí Minh, 06/05/2023*

## **NỘI DUNG**

- 1. Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại BVCR**
- 2. Các thành tựu của KSNK**
- 3. Các thách thức trong công tác KSNK hiện nay**
- 4. Tầm nhìn cho công tác KSNK trong thời gian tới**

## 1. Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện Chợ Rẫy

Mô hình hoạt động KSNK nào phù hợp cho Việt Nam hiện nay?

- ▶ Nguồn lực hạn chế: nhân lực, tài lực, cơ sở hạ tầng, công nghệ
- ▶ Hiệu quả tối đa: quy mô và chất lượng



## Nguyên tắc hoạt động của KSNK

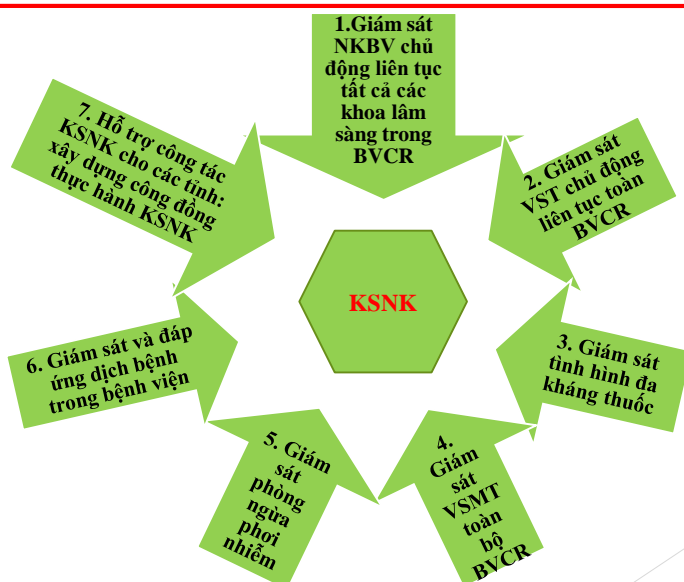
### Nhóm giám sát:

- ▶ Hoạt động dựa trên hình thức đội nhóm tham gia
- ▶ Phân công theo từng nhóm hoạt động
- ▶ Chia sẻ kinh nghiệm của các đơn vị làm tốt cho các đơn vị khác

### Nhóm cải tiến (QI) KSNK:

- ▶ Thành phần từ các đơn vị liên quan
- ▶ Xác định từng vấn đề ưu tiên để can thiệp QI
- ▶ KSNK và các bên liên quan hỗ trợ kỹ thuật, đơn vị triển khai chủ động thực hiện

## Các hoạt động giám sát nổi bật đang triển khai



## BẢNG PHÂN CÔNG GIÁM SÁT VAP- VKĐK 2021

s t t	Nhóm Trưởng	HỌ VÀ TÊN GIÁM SÁT	Khoa Giám sát
1	TRƯƠNG QUANG TIẾN	Khoa KSNK Nguyễn Thị Ánh Nguyệt Trương Quang Tiến	NICU,ICU PTT,PTTTE
2	PHẠM THỊ THÙY DUNG	Khoa KSNK Phạm Thị Thùy Dung Võ Thị Ngọc Dung	ICU-D, Nội Thận BND
3	PHÙNG THANH PHONG	Khoa KSNK Phùng Thanh Phong Nguyễn Thị Bé Kinh	L9b3,L8B1,L7 B3,L3B1,3



## PHÂN CÔNG GIÁM SÁT VST- 2021

NHÓM 1	HỌ VÀ TÊN	KHOA GIÁM SÁT
8 KHOA	DIỆP MỘNG TUYỀN *	PK THEO YÊU CẦU - T6 YÊU CẦU
	CAO THỊ ĐÀO	NỘI KHỚP - PK XUẤT CẢNH
	HỒ THỊ BÍCH LAN	NỘI TIẾT - PK 620
	Huỳnh Thị Kim Thoa	PK KHU D - PK NỘI NGOẠI



# BẢNG CHI TIẾT GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

HỌ VÀ TÊN GS	KHOA GS
<b>NHÓM 1</b> <b>Huỳnh Thị Diễm Tuyết*</b> <b>Nguyễn Thị Cẩm Thu</b> <b>Trần Thị Bé Thi</b> <b>Lê Xuân Đức</b>	L10B1, L10B3, L9b1 L9B3, L8B3, L8B1, L7B1, MM, L7B3, RLN, L6B1, L6B3, Nội Tiết
<b>NHÓM 2</b> <b>Từ Minh Phước *</b> <b>Đỗ Thị Lợi</b> <b>Phạm Phương Uyên</b> <b>Võ Thị Thu Sương</b>	L5B1, L5B3, L4B1, L4B3, L3B1, L3B3, PK Nội Ngoại, PK khu D



## Hoạt động cải tiến KSNK đang triển khai

1. Triển khai gói phòng ngừa VAP tại các khoa ICU trong bệnh viện

2. Triển khai gói phòng ngừa đa kháng tại các khoa lâm sàng

3. Triển khai đề án cải tiến vệ sinh môi trường BV tại một số khoa lâm sàng

4. Triển khai tăng cường VST của nhân viên trong bệnh viện

5. Xây dựng các chính sách, quy trình, sách thực hành KSNK

6. Ứng dụng các công nghệ hiện đại vào trợ giúp hoạt động chuyên môn KSNK

7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo KSNK, các hoạt động giám sát

## **2. THÀNH TỰU**

### **2.1. TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG GÓI PHÒNG NGỪA VIÊM PHỔI THỞ MÁY**

## Các hội thảo và tập huấn tại Chợ Rẫy



Tập huấn VAP NICU (2019)



Tập huấn VAP 7B3 (2021)

## Tập huấn VAP mở rộng



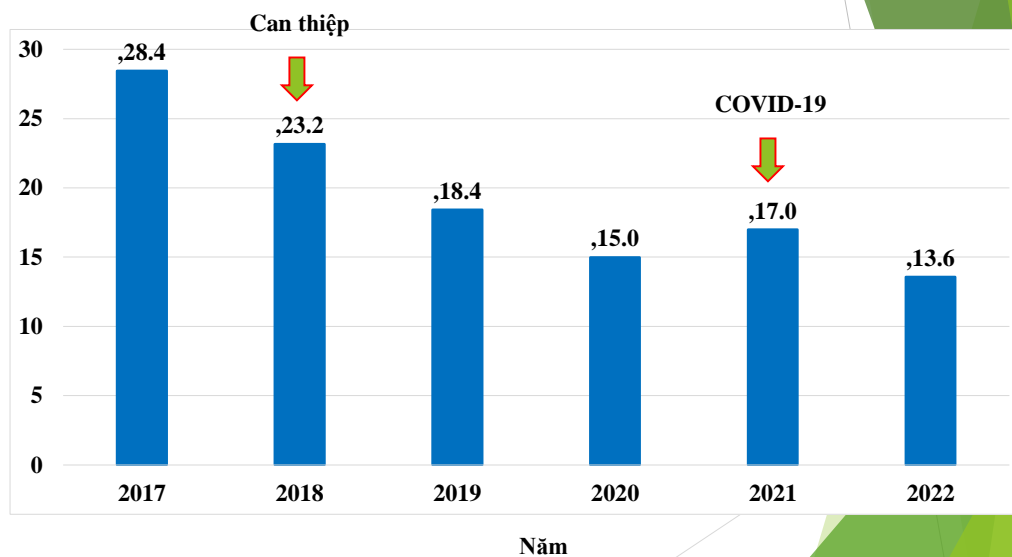
Tập huấn VAP HSPTT (2022)



Tập huấn VAP Nội phổi (2022)



## Giảm tỷ suất VAP/1000 BN thở máy-ngày (Toàn viện)



## 2.2. TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG GÓI PHÒNG NGỪA ĐA KHÁNG THUỐC



## GÓI PHÒNG NGỪA NHIỄM KHUẨN ĐA KHÁNG THUỐC



PPE set



Lavabo area

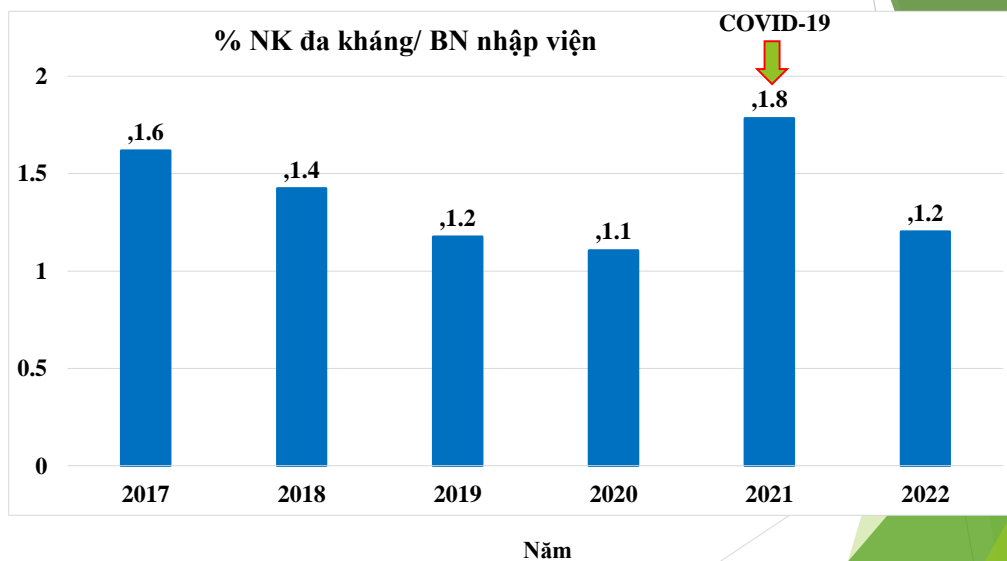


Điều dưỡng  
mang PPE



Người nhà  
mang PPE

## Giảm số tỷ lệ đa kháng sau can thiệp (Toàn viện)



## 2.3. TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM CÓ HIỆU QUẢ ĐỀ ÁN CẢI TIẾN MÔI TRƯỜNG

### HÌNH ẢNH TRƯỚC VÀ SAU CAN THIỆP TẠI ICU-7B3



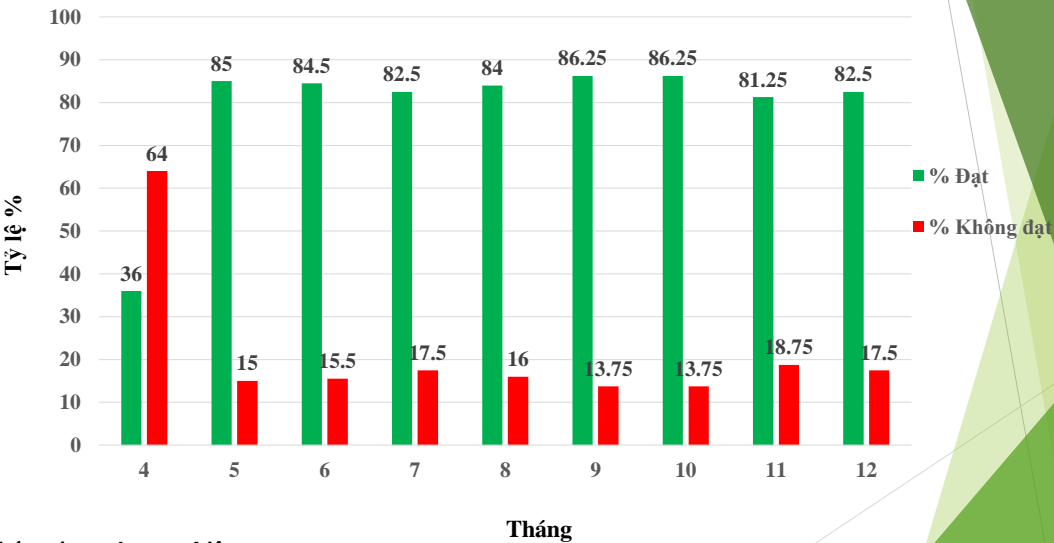
Trước can thiệp

Sau can thiệp

# Kết quả

GIÁM SÁT TUÂN THỦ THỰC HÀNH			
STT	NỘI DUNG	TRƯỚC CAN THIỆP ( T4,2022 )	TB .SAU CAN THIỆP ( T5 - T12,2022)
1	% Tuân thủ độ sạch ( Bảng kiểm 27 tiêu chí)	85,6	91,3
2	% Tuân thủ nhân viên làm sạch ( Bảng kiểm NVLS )	60,4	94
3	% Tuân thủ thực hành TTBYT ( Bảng kiểm vệ sinh TTBYT)	68,2	92,1

## Kết quả giám sát độ sạch bằng huỳnh quang



Tháng 4: trước can thiệp  
Tháng 5-12: sau can thiệp

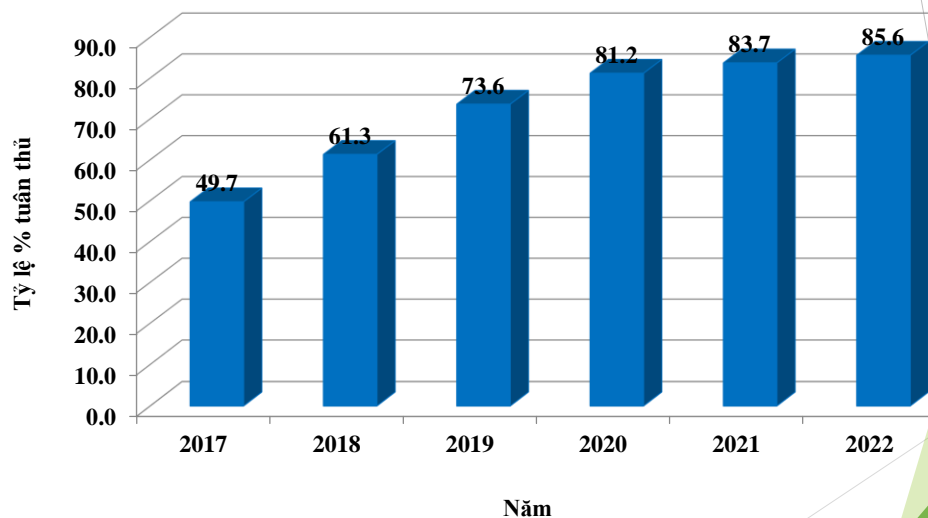
## 2.4. Triển khai hiệu quả chương trình tăng cường vệ sinh tay

### Các biện pháp tăng cường VST

- ▶ Tăng cường tập huấn các khoa có tỷ lệ tuân thủ VST thấp từ 2018
- ▶ Tăng cường sự sẵn có dung dịch VST
- ▶ Tăng cường giám sát nhắc nhở
- ▶ Phát động phong trào VST hàng năm



## Tăng tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay hàng năm



## 2.5. ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG GIÁM SÁT

# ỨNG DỤNG PHẦN MỀM GIÁM SÁT NKBV (1)

← → ↻ 172.17.2.6/QLKSNK/KiemSoatNhiemKhuon/DanhSachNhiemKhuonBenhVien

Kiểm soát nhiễm khuẩn | Giám sát tuần thủ | Tiếp liệu thanh trùng | Báo cáo

Tình hình giám sát Nhiễm khuẩn bệnh viện

Danh sách nhiễm khuẩn bệnh viện

Khoa/Phòng: L8B1-Khoa Nội Phổi (SB1) Tháng: 2

Từ ngày biến cố: Nhập từ ngày biến cố Đến ngày biến cố: Nhập đến ngày biến cố

Từ ngày nhập viện: Nhập từ ngày nhập viện Đến ngày nhập viện: Nhập đến ngày nhập viện

Khoa/Phòng: Chọn khoa phòng Mã y tế: Nhập mã y tế (mã bệnh án)

Họ tên: Nhập họ tên Kết quả: Nhập kết quả

Trạng thái: Chọn trạng thái Xác nhận NKBV: Chọn loại xác nhận NKBV

Tìm kiếm X Hủy tìm kiếm In ấn

Tháng	Khoa phòng	Số NKBV	Số VPBV	Số VPTM	Số NKVM
1	Khoa Nội Phổi (SB1)	29	27	17	1
2	Khoa Nội Phổi (SB1)	15	14	8	0

Tình hình giám sát Nhiễm khuẩn bệnh viện

Khoa/Phòng: L8B1-Khoa Nội Phổi (SB1) Tháng: 2

Tìm kiếm X Hủy tìm kiếm In ấn

Tháng	Khoa phòng	Tỉ lệ % NKBV/ BN nhập viện	Tỉ lệ NKBV/ 1000 ngày nằm viện	Tỉ lệ VPBV/ BN nhập viện	Tỉ lệ VPTM/ 1000 máy thở/ngày
1	Khoa Nội Phổi (SB1)	5,85	9,35	5,44	31,37
2	Khoa Nội Phổi (SB1)	3,66	6,41	3,41	17,78

Chon	Mã y tế	Số nhập viện	Tên bệnh nhân	Năm sinh	Giới tính	Khoa/Phòng	Ngày nhập viện	Ngày biến cố
<input type="checkbox"/>	079048.188030723	2180025962	Huỳnh Thị Hương	1964	Nữ	Khoa Nội Phổi (SB1)	16/03/2018	20/03/2018
<input type="checkbox"/>	079048.188030793	2180026113	Nguyễn Văn Xem	1972	Nam	Khoa Nội Phổi (SB1)	17/03/2018	20/03/2018
<input type="checkbox"/>	079048.188026900	2180022836	Trần Thị Tâm	1965	Nữ	Khoa Ngoại Gan mật tụy (4B3)	08/03/2018	20/03/2018
<input checked="" type="checkbox"/>	079048.188028293	2180023858	Nguyễn Văn Thương	1947	Nam	Khoa Nội tổng quát (10B1)	12/03/2018	20/03/2018
<input type="checkbox"/>	079048.188030671	2180025933	Trần Văn Quân	1940	Nam	Khoa : Điều Trị Giảm Nhẹ - Trung Tâm Ung Bướu	16/03/2018	20/03/2018
<input type="checkbox"/>	079048.188028817	2180024331	Phạm Đức Hùng	1995	Nam	Khoa Tai mũi họng (6B1)	13/03/2018	20/03/2018

## PHẦN MỀM GIÁM SÁT VST & MÔI TRƯỜNG (2)

### VỆ SINH TAY

Bệnh Viện: Bệnh Viện Chợ Rẫy Người quan sát: Trần Thị Mỹ

Khoa: NỘI TQ(10B1) Khu vực: ☒ Lâm sàng Số lượng: 0

Đối tượng quan sát

1. Bác sĩ	2. Điều dưỡng	3. Kỹ thuật viên	4. Hộ lý	5. Học viên Bác sĩ
6. Sinh viên, học sinh	7. Khác			

Thời điểm vệ sinh tay

1. Trước TXBN	2. Trước TT Sạch/VK	3. Sau TX Dịch	4. Sau TXBN	5. Sau sờ MT
6. Khác				

TX: Tiếp xúc, BN: Bệnh nhân, MT: Môi trường, TT: Thủ thuật, VK: Vô khuẩn

Hành động vệ sinh tay

1. SK tay nhanh	2. Rửa XP và Nước	3. Không rửa tay	3a. Mang găng cũ	3b. Mang găng mới
-----------------	-------------------	------------------	------------------	-------------------

XP: Xa phòng, SK: Sát khuẩn

Kỹ thuật vệ sinh tay: ☒ Đúng ☐ Sai

Ghi chú

Lưu Hủy Đồng bộ Export

### VỆ MÔI TRƯỜNG

Chọn bộ khảo sát

Thực

HỒI SỨC CẤP CỨU (TTUB)

Bảng kiểm tra môi trường - CLS

BẮT ĐẦU KHẢO SÁT

## 2.6. TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN VÀ ĐIỀU TRA DỊCH MỞ RỘNG (EICI) (MỚI)



## Tập huấn đáp ứng dịch



# Xây dựng hướng dẫn đáp ứng dịch

HƯỚNG DẪN PHÁT HIỆN, ĐIỀU TRA VÀ KIỂM SOÁT DỊCH TẠI CƠ SỞ Y TẾ

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ ..... 4

II. KHUNG LÝ THUYẾT VỀ ĐIỀU TRA DỊCH ..... 6

1. Dịch, vụ dịch, chùm ca bệnh ..... 6

2. Sự lan truyền dịch, các giai đoạn của một vụ dịch ..... 6

3. Dịch và bệnh lưu hành ..... 6

4. Đặc điểm các vụ dịch trong cơ sở y tế ..... 6

5. Điều tra dịch ..... 7

6. Các bước thực hiện điều tra 1 vụ dịch: ..... 7

a. Xác minh chẩn đoán/ khẳng định ổ dịch ..... 8

b. Thông báo cho các đối tác quan trọng: ..... 9

c. Xây dựng một định nghĩa ca bệnh ..... 9

d. Xác định các ca bệnh và thu thập thông tin ..... 9

e. Kiểm tra các đặc điểm dịch tễ học mô tả của các ca bệnh ..... 9

f. Quan sát và xem xét công tác chăm sóc bệnh nhân ..... 10

g. Đặt ra các giả thuyết ..... 11

h. Kiểm định giả thuyết ..... 11

i. Lấy và xét nghiệm mẫu môi trường ..... 11

j. Thực hiện các biện pháp kiểm soát ..... 11

k. Công bố kết quả (nhân viên, bệnh nhân, bảo chi, công chúng) ..... 12

7. Vai trò phòng xét nghiệm trong điều tra dịch (Quản) ..... 12

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ..... 12

1. Các đơn vị tham gia vào điều tra và đáp ứng dịch: ..... 12

a. Lãnh đạo bệnh viện: ..... 12

b. Phòng Kế hoạch tổng hợp: ..... 12

c. Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn: ..... 13

# Hỗ trợ kỹ thuật cho BV vệ tinh



BÌNH ĐỊNH



KHÁNH HÒA



CẦN THƠ



VĨNH LONG

### 3. NHỮNG THÁCH THỨC CHO CÔNG TÁC KSNK TẠI BVCR

1. Quá tải bệnh viện
2. Cơ sở hạ tầng xuống cấp, VSMT không đảm bảo
3. Thiếu nguồn lực ksnk
4. Thiếu trang thiết bị y tế cho công tác KSNK
5. Chưa đầu tư công nghệ thông tin đúng mức cho KSNK
6. Tình trạng kháng kháng sinh còn cao
7. Sự xuất hiện của các bệnh truyền nhiễm mới nổi, nguy cơ bùng phát các ổ dịch trong bệnh viện

### 4. TẦM NHÌN KSNK

1. Tăng cường cải tạo BV, đẩy mạnh chất lượng vệ sinh môi trường BV
2. Giảm tải bệnh nhân
3. Bổ sung trang thiết bị y tế phục vụ cho công tác KSNK
4. Bổ sung nguồn nhân lực KSNK
5. Ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi lĩnh vực trong KSNK
6. Xây dựng năng lực sẵn sàng đáp ứng với các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh
7. Thành lập cộng đồng thực hành KSNK khu vực phía Nam
8. Hướng tới thành lập trung tâm sáng kiến về KSNK trong khu vực



**TRÂN TRỌNG  
CẢM ƠN!**

